TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V H** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2019/QĐST - HNGĐ	*VH, ngày 21 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 89/2019/TLST – HNGĐ ngày 26 tháng 9 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lò Thị Th, Sinh năm 1994; địa chỉ: Bản N Ng, xã Ch Kh, huyện VH, tỉnh Sơn La.

- *Bị đơn*: Anh Lò Văn Đ, Sinh năm 1993; địa chỉ: Bản N Ng, xã Ch Kh, huyện VH, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, khoản 1, 2 Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 25, khoản 7 Điều 26; điểm a, d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị Th và anh Lò Văn Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lò Thị Th và anh Lò Văn Đ nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Lò Thị Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục cháu Lò Đức H, sinh ngày 05/11/2012, kể từ ngày 11/10/2019, đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Lò Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con, không ai có quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Ghi nhận sự tự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau: Chị Lò Thị Th tự nguyện cho anh Lò Văn Đ số tiền 10.000.000 (*Mười triệu đồng*).

- *Về án phí:* Chị Lò Thị Th tự nguyện chịu 150.000VNĐ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 VNĐ *(Ba trăm nghìn)* đã nộp tại biên lai thu số: AA/2016/0001096 ngày 26/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện VH, tỉnh Sơn La. Chị Lò Thị Th được hoàn lại số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS huyện VH ;
- Chi cục THA huyện ;
- Các đương sự;
- UBND xã Ch Kh;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đăng Quang